

Cà Mau, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Trần Công L**, sinh ngày 13/10/19AA. Địa chỉ: Ấp P, xã V, tỉnh Cà Mau. Số căn cước công dân X.

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị T**, sinh ngày 01/01/1969. Địa chỉ: Ấp L, xã P, tỉnh Cà Mau. Số căn cước công dân Y.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 12 tháng 02 năm 2026, bà Trần Thị T còn nợ anh Trần Công L số tiền gốc là 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

2.2. Buộc bà Trần Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho anh Trần Công L số tiền gốc là 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Trần Công L và bà Trần Thị T thống nhất thỏa thuận bà Trần Thị Thủy phải chịu toàn bộ số tiền án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Anh Trần Công L đã nộp tạm ứng án phí dân sự số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00007ZZ ngày 19 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn trả lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực X - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Nhựt